

Số: **159/2020/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 265/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Ngọc C, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Anh Huỳnh Phương T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Ngọc C và anh Huỳnh Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Ngọc C và anh Huỳnh Phương T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

2.2. Về con chung: Chị Hồ Ngọc C và anh Huỳnh Phương T thống nhất giao con chung tên Huỳnh Nguyễn Thanh T (giới tính: Nam), sinh ngày 03 tháng 01 năm 2019 cho chị Hồ Ngọc C trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi.

Anh Huỳnh Phương T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Huỳnh Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Hồ Ngọc C và anh Huỳnh Phương T thống nhất là không có, không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về án phí sơ thẩm*:

- Anh Huỳnh Phương T đồng ý chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, tương đương số tiền 75.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng).

- Chị Hồ Ngọc C đồng ý chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, tương đương số tiền 75.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005309 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho chị Hồ Ngọc C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 225.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thành Đạt